

Bản án số: **04/2026/HSST**
Ngày: 07/01/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 – ĐỒNG THÁP

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Cao Tuấn;

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông: Nguyễn Văn Tâm;

Ông: Nguyễn Tấn Đạt;

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phạm Thị Mỹ Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đồng Tháp.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Tháp tham gia phiên tòa:* Ông Phạm Đình Đông – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2026, tại Trung tâm văn hóa thể thao xã Gia Thuận (Địa chỉ Ấp Đồi Ma 1, xã Gia Thuận, tỉnh Đồng Tháp), **Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đồng Tháp** xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 50/2025/TLST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2025/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Lê Thanh P (tên gọi khác: **C**), sinh ngày xx/xx/xxxx, tại Đ; Căn cước công dân số xxxxxxxxxxxx do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội – Bộ Công an cấp ngày xx tháng x năm xxxx; Nơi cư trú: khu phố x, phường B, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo không. Quốc tịch Việt Nam, Con ông Lê Văn T, sinh năm xxxx và bà Huỳnh Thị Mộng N, sinh năm xxxx; Vợ: Phạm Thị Diễm K, sinh năm xxxx (đã ly hôn); Con: Lê Công H, sinh năm xxxx. Tiền án, tiền sự: không.

Đặc điểm nhân thân:

- Ngày 17/3/2017, bị Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang (nay là Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đồng Tháp) ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc thời hạn 18 tháng theo Quyết định số 01/2017/QĐ-TA.

- Ngày 07/01/2020, bị Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang (nay là Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đồng Tháp) ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 15 tháng theo Quyết định số 01/2020/QĐ-TA.

- Ngày 07/3/2023, bị Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang (nay là Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đồng Tháp) ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 01 năm 06 tháng theo Quyết định số 08/2023/QĐ-TA.

Bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Gò Công từ ngày 07/10/2025 cho đến nay, (có mặt tại phiên tòa).

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Trần Minh P**, sinh năm xxxx; Nơi cư trú: Khu phố x, phường B, tỉnh Đ (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Lê Thanh P là đối tượng nghiện ma túy, đang trong thời gian quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định số 263/QĐ-UBND ngày 14/8/2024 của Ủy ban nhân dân xã Bình Xuân, thành phố Gò Công, tỉnh Tiền Giang (nay là phường Bình Xuân, tỉnh Đồng Tháp) từ ngày 14/8/2024 đến ngày 14/8/2026. Trong thời gian này, bị cáo Phúc tự nguyện đi cai nghiện ma túy đến ngày 04/6/2025 hoàn thành, Ủy ban nhân dân xã Bình Xuân, thành phố Gò Công, tỉnh Tiền Giang (nay là phường Bình Xuân, tỉnh Đồng Tháp) ra Quyết định số 189/QĐ/UBND quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú từ ngày 04/6/2025 đến ngày 04/6/2026.

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 07/9/2025, Trần Minh P cư trú Khu phố x, phường B, tỉnh Đ điều khiển xe mô tô chở bị cáo Phúc đến nhà Nguyễn Quốc Huy cư trú Khu phố x, phường B, tỉnh Đ. Khi đến nhà Huy, Phút ở bên ngoài chờ, bị cáo Phúc đi vào nhà gặp Huy cùng với 04 đến 05 nam thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) đang sử dụng ma túy, trong nhóm thanh niên này có người biết bị cáo Phúc nên rủ sử dụng ma túy, bị cáo Phúc hút hai hơi. Sau khi sử dụng xong ma túy nhóm thanh niên này mang theo dụng cụ sử dụng ma túy ra về còn bị cáo Phúc ở lại nhà Huy một lúc thì ra xe cho Phút chở về nhà. Đến ngày 11/9/2025, Công an phường Bình Xuân mời bị cáo Phúc làm việc và xét nghiệm nhanh chất ma túy, kết quả dương tính với ma túy loại Methamphetamine. Bị cáo Phúc thừa nhận việc sử dụng trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ: 01 que thử nhanh, 01 bao que thử nhanh hiệu Ezitell được niêm phong trong một bì thư có các chữ ký của Lê Thanh P, Phạm Hải Đăng, Lê Phi Hải có hình dấu tròn của Công an phường Bình Xuân, tỉnh Đồng Tháp.

Tại bản kết luận giám định số 1540/KL-KTHS ngày 19/9/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp xác định: Tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine trong nước tiểu của Lê Thanh P, chứa trong một chai nhựa trong suốt có nắp màu trắng đậy kín, được niêm phong trong 01 túi niêm phong mã số NS2 24068990 có các chữ ký ghi họ tên Phạm Hải Đăng, Lê Phi Hải và Lê Thanh P.

Tại cáo trạng số 21/CT-VKSKV2 ngày 02 tháng 12 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Tháp đã truy tố bị cáo Lê Thanh P về tội

“Sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Tháp giữ quyền công tố vẫn giữ y quan điểm về tội danh và khung hình phạt như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Thanh P từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 que thử nhanh, 01 bao que thử nhanh hiệu Ezitell được niêm phong trong một bì thư có các chữ ký của Lê Thanh P, Phạm Hải Đăng, Lê Phi Hải có hình dấu tròn của Công an phường Bình Xuân, tỉnh Đồng Tháp.

- Đối với Trần Minh P là người chở bị cáo Phúc đến nhà Huy nhưng không biết việc bị cáo Phúc sử dụng trái phép chất ma túy nên cơ quan cảnh sát điều tra không xử lý là có căn cứ. Đối với Nguyễn Quốc Huy hiện không có mặt tại địa phương, Cơ quan điều tra chưa làm việc được để xác minh nhóm thanh niên sử dụng chung ma túy với Huy. Cơ quan điều tra tiếp tục theo dõi xác minh, nếu có đủ căn cứ thì xử lý theo quy định pháp luật.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Tháp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Tháp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Thanh P thừa nhận hành vi phạm tội là: Bị cáo đang trong thời gian quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định số 263/QĐ-UBND ngày 14/8/2024 của Ủy ban nhân dân xã Bình Xuân, thành phố Gò Công, tỉnh Tiền Giang (nay là phường Bình Xuân, tỉnh Đồng Tháp) từ ngày 14/8/2024 đến ngày 14/8/2026. Trong thời gian này, bị cáo Phúc tự nguyện đi cai nghiện ma túy đến ngày 04/6/2025 hoàn thành, Ủy ban nhân dân xã Bình Xuân, thành phố Gò Công, tỉnh Tiền Giang (nay là phường Bình Xuân, tỉnh Đồng Tháp) ra Quyết định số 189/QĐ/UBND quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú đối với bị cáo từ ngày 04/6/2025 đến ngày 04/6/2026. Tuy nhiên vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 07/9/2025, bị cáo Phúc đến nhà Nguyễn Quốc Huy. Khi đến nhà Huy, bị cáo Phúc đi vào nhà gặp Huy cùng với 04 đến 05 nam thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) đang sử dụng ma túy, trong nhóm thanh niên này có người biết bị cáo Phúc nên rủ sử

dụng ma túy, bị cáo Phúc hút hai hơi. Đến ngày 11/9/2025, Công an phường Bình Xuân mời bị cáo Phúc làm việc và xét nghiệm nhanh chất ma túy, kết quả dương tính với ma túy loại Methamphetamine.

[3] Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung cáo trạng, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Thanh P phạm tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự.

Tại điểm b khoản 1 điều 256a Bộ luật hình sự quy định “*Người nào sử dụng trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 03 năm:*

b) Đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật phòng, chống ma túy”;

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình chính trị tại địa phương. Ma túy là hiểm họa của con người, cộng đồng và xã hội, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác. Bị cáo ý thức được hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn sử dụng, điều này thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo, bị cáo có nhân thân xấu từng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy”, tuy nhiên bị cáo không lấy đó là bài học để sửa chữa lỗi lầm của bản thân mà lại thực hiện hành vi phạm tội, vì vậy cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc mới tương xứng với hành vi phạm tội, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[5] Tình tiết tăng nặng: không có.

[6] Tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Về vật chứng: Đối với 01 que thử nhanh, 01 bao que thử nhanh hiệu Ezitell, đây là dụng cụ test nhanh ma túy, không còn giá trị sử dụng nên xét cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Đối với Trần Minh P là người chở bị cáo Phúc đến nhà Huy nhưng không biết việc bị cáo Phúc sử dụng trái phép chất ma túy nên cơ quan cảnh sát điều tra không xử lý. Đối với Nguyễn Quốc Huy hiện không có mặt tại địa phương, Cơ quan điều tra chưa làm việc được để xác minh nhóm thanh niên sử dụng chung ma túy với Huy. Cơ quan điều tra tiếp tục theo dõi xác minh, nếu có đủ căn cứ thì xử lý theo quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[9] Xét ý kiến và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở, nên chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo Phúc phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Thanh P phạm tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Phạt bị cáo Lê Thanh P 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/10/2025.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 que thử nhanh, 01 bao que thử nhanh hiệu Ezitell được niêm phong trong một bì thư có các chữ ký của Lê Thanh P, Phạm Hải Đăng, Lê Phi Hải có hình dấu tròn của Công an phường Bình Xuân, tỉnh Đồng Tháp.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/12/2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Tháp và Phòng thi hành án dân sự khu vực 2, tỉnh Đồng Tháp).

Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Thanh P phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Đồng Tháp
- Viện kiểm sát ND tỉnh Đồng Tháp;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND khu vực 2;
- Công an tỉnh Đồng Tháp;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- Bộ phận thi hành án hình sự;
- Bị cáo, NCQLNVLQ;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Cao Tuấn

